TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 102/2018/HNGĐ- ST
Ngày 26/9/2018
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa chị H với anh C.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Minh Hải;
2. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bà Nguyễn Thị Hương- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 184/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa chị H với anh C theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXX- ST ngày 06 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Bá C, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Đinh Thị H trình bày: Năm 2016, chị kết hôn với anh Nguyễn Bá C. Trước khi kết hôn chị và anh C có được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Lục Nam. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nẩy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng thường xuyên xẩy ra cãi nhau, xúc phạm nhau. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau về lối sống. Chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ chị ở từ tháng 12 năm 2017. Từ đó vợ chồng sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm cũng như kinh tế . Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị và anh C sinh được 01 con chung là Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 22/01/2018. Ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi con, chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Đinh Thị H vắng mặt.

Tại biên bản tự khai, bị đơn anh Nguyễn Bá C trình bày: Về quá trình kết hôn, mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuân tình cảm vợ chồng giữa anh và chị H như chị H đã trình bày. Nay chị H xin ly hôn, anh đồng đồng ý.

Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 22/01/2018. Ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi con, anh đồng ý.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Anh không không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Bá C vắng mặt.

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Đinh Thị H được ly hôn chị Nguyễn Bá C. Về con chung, giao cho chị H nuôi; về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản không đặt ra xem xét; về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nguyễn Bá C, chị Đinh Thị H. Anh C và chị H đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H kết hôn với anh Nguyễn Bá C trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Lục Nam ngày 28/10/2016, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì nẩy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Chị H, anh C sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm cũng như kinh tế đã lâu, ai sống thế nào thì mặc, không ai quan tâm đến ai. Xét mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho chị H, anh C ly hôn

[3]. Về con chung: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Bá C có con chung là Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 22/01/2018. Ly hôn, chị H, anh C thỏa thuận giao con cho chị H nuôi. Thỏa thuận này phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Do đương sự không có yêu cầu nên cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 24, khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Bá C.

2. Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị H nuôi con là Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 22/01/2018. Anh Nguyễn Bá C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Dễ đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003164 ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

4. Về kháng cáo: Báo cho các đương sự vắng mặt biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huân

TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 102/2018/HNGĐ- ST
Ngày 26/9/2018

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa chị H với anh C.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Minh Hải;
2. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bà Nguyễn Thị Hương- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 184/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa chị H với anh C theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXX- ST ngày 06 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Bá C, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Đinh Thị H trình bày: Năm 2016, chị kết hôn với anh Nguyễn Bá C. Trước khi kết hôn chị và anh C có được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Lục Nam. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nẩy sinh mâu thuẫn. Vợ chồng thường xuyên xẩy ra cãi nhau, xúc phạm nhau. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau về lối sống. Chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ chị ở từ tháng 12 năm 2017. Từ đó vợ chồng sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm cũng như kinh tế . Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Về con chung: Chị và anh C sinh được 01 con chung là Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 22/01/2018. Ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi con, chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Đinh Thị H vắng mặt.

Tại biên bản tự khai, bị đơn anh Nguyễn Bá C trình bày: Về quá trình kết hôn, mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa anh và chị H như chị H đã trình bày. Nay chị H xin ly hôn, anh đồng đồng ý.

Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 22/01/2018. Ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi con, anh đồng ý.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Anh không không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Bá C vắng mặt.

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Đinh Thị H được ly hôn chị Nguyễn Bá C. Về con chung, giao cho chị H nuôi; về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản không đặt ra xem xét; về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nguyễn Bá C, chị Đinh Thị H. Anh C và chị H đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H kết hôn với anh Nguyễn Bá C trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Lục Nam ngày 28/10/2016, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì nẩy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Chị H, anh C sống ly thân, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm cũng như kinh tế đã lâu, ai sống thế nào thì mặc, không ai quan tâm đến ai. Xét mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho chị H, anh C ly hôn

[3]. Về con chung: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Bá C có con chung là Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 22/01/2018. Ly hôn, chị H, anh C thỏa thuận giao con cho chị H nuôi. Thỏa thuận này phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Do đương sự không có yêu cầu nên cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 24, khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Bá C.

2. Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị H nuôi con là Nguyễn Thị Bích N, sinh ngày 22/01/2018. Anh Nguyễn Bá C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Dễ đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003164 ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

4. Về kháng cáo: Báo cho các đương sự vắng mặt biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND cùng cấp;*
- *VKSND tỉnh;*
- *Chi cục THADS cùng cấp;*
- *UBND xã P;*
- *Lưu hồ sơ, v/p.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Huân